

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Sau khi ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 15/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo như sau:

Ngày 15/7/2024, nguyên đơn bà **Trần Thị D** kháng cáo toàn bộ quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 15/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của TAND huyện Gio Linh, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định tạm đình chỉ.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn giải quyết việc kháng cáo, người kháng cáo bà **Trần Thị D** rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 15/2024/TLPT-DS ngày 16 tháng 8 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về thừa kế tài sản*”, giữa:

Nguyên đơn: bà **Trần Thị D**, sinh năm 1963; địa chỉ: **A N, P.8, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**.

Bị đơn: ông **Trần Mạnh D1**, sinh năm 1971; địa chỉ: **thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị**.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lê Thị H**; sinh năm: 1926; địa chỉ: **khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị**.

- Ông **Trần Tiến D2**; sinh năm: 1959; địa chỉ: **khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị**.

- Bà **Trần Thị Thu H1**; sinh năm: 1985; địa chỉ: **thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị**.

- Ông **Trần Hà P**; sinh năm: 1988; địa chỉ: **khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.**

- Bà **Lê Thị Tố U**; sinh năm: 1975; địa chỉ: **khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.**

- Chị **Trần Thị Tuyết T**; sinh năm: 1998; địa chỉ: **khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.**

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

3. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, hoàn trả cho bà **Trần Thị D** 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000290 ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng khác sẽ được giải quyết trong quá trình giải quyết lại vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoài Thủy

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 69-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày... tháng...năm... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện

kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (nếu có).